

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của Bộ Tài chính

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 368/QĐ-TTg ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược Tài chính đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1924/QĐ-BTC ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Bộ Tài chính về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025 của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của Bộ Tài chính.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 3042/QĐ-BTC ngày 24 tháng 12 năm 2024 ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của Bộ Tài chính.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và các cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này. ✓

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Ban Chỉ đạo PTKH, CN, ĐMST, CDS và ĐA06 (để b/c);
- Bộ Nội vụ, Văn phòng Chính phủ;
- Lưu: VT, VP (05b) ✓

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Đức Tâm

KẾ HOẠCH**Cải cách hành chính năm 2025 của Bộ Tài chính**

*(Kèm theo Quyết định số 1647/QĐ-BTC ngày 07 tháng 5 năm 2025
của Bộ Tài chính)*

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU**1. Mục tiêu****1.1. Mục tiêu tổng quát**

1.1.1. Tiếp tục xây dựng nền hành chính của ngành Tài chính phục vụ nhân dân, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, đảm bảo công khai, minh bạch, quản lý thống nhất, hiệu lực, hiệu quả trên cơ sở những quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng về đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ, đổi mới xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân trong giai đoạn 2021 - 2030.

1.1.2. Triển khai đồng bộ và toàn diện từ công tác thể chế, cải cách thủ tục hành chính, cải cách tổ chức bộ máy hành chính đến xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, Bộ Tài chính số trên tất cả các lĩnh vực góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả của các cơ quan hành chính nhà nước ngành Tài chính đảm bảo các mục tiêu, nhiệm vụ theo Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 và Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025 của Bộ Tài chính.

1.1.3. Tiếp tục khẳng định vị trí, vai trò của Bộ Tài chính trong việc chủ trì, tham mưu giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 triển khai thực hiện công tác cải cách tài chính công.

1.2. Mục tiêu cụ thể

1.2.1. Cơ bản hoàn thiện hệ thống pháp luật tài chính; tổ chức thi hành pháp luật nghiêm minh, hiệu quả, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật góp phần tích cực trong phòng ngừa và ngăn chặn tham nhũng.

1.2.2. Đẩy mạnh giao dịch điện tử, dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác cải cách thủ tục hành chính, đặc biệt là những thủ tục hành chính liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã. Đến hết năm 2025, 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình,

80% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến, 40% dân số trưởng thành sử dụng dịch vụ công trực tuyến; tối thiểu 80% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 30% trở lên; số hóa 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ; 90% thủ tục hành chính nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước được công bố, công khai và cập nhật kịp thời; mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 90%; hoàn thành việc cắt giảm, đơn giản hóa tối thiểu 20% số quy định và cắt giảm tối thiểu 20% chi phí tuân thủ quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh tại các văn bản đang có hiệu lực thi hành tính đến hết ngày 31/5/2020; cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh bảo đảm bãi bỏ ít nhất 30% điều kiện đầu tư kinh doanh không cần thiết; giảm ít nhất 30% thời gian giải quyết của các thủ tục hành chính, 30% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

1.2.3. Sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy và kiện toàn chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành Tài chính có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định; đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước trong lĩnh vực tài chính. Đến hết năm 2025, giảm tối thiểu bình quân cả nước 10% số lượng đơn vị sự nghiệp công lập và 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021; mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 90%.

1.2.4. Hoàn thiện hệ thống pháp luật về đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính đối với các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập theo chỉ đạo của Chính phủ, đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho cơ quan hành chính nhà nước. Đến hết năm 2025, phần đầu có tối thiểu 20% đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên; 100% đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác, có đủ điều kiện, hoàn thành việc chuyển đổi thành công ty cổ phần hoặc chuyển sang tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư; hoàn thành việc sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, thực hiện thoái vốn xong tại các doanh nghiệp mà nhà nước không nắm giữ, tham gia góp vốn; quy mô vốn hóa thị trường cổ phiếu đạt 100% GDP vào năm 2025, dư nợ thị trường trái phiếu đạt tối thiểu 47% GDP (trong đó dư nợ trái phiếu doanh nghiệp đạt tối thiểu 20% GDP) vào năm 2025.

1.2.5. Xây dựng và hoàn thiện Bộ Tài chính số, Bộ Tài chính phục vụ, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, nâng cao hiệu quả hoạt động toàn ngành Tài chính thông qua các công cụ số hóa. Đến hết năm 2025, 90% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước); 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực

tuyển được cấp định danh và xác thực điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống tin của Bộ Tài chính; 80% các hệ thống thông tin của Bộ Tài chính có liên quan đến người dân, doanh nghiệp đã đưa vào vận hành, khai thác được kết nối, liên thông qua Trục liên thông văn bản quốc gia và nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu; hoàn thành việc xây dựng và đưa vào vận hành Phân hệ theo dõi nhiệm vụ Bộ trưởng, bảo đảm hiển thị theo thời gian thực.

1.2.6. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu đối với việc tổ chức thực hiện cải cách hành chính trong lĩnh vực tài chính; tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, đánh giá nghiêm túc, trung thực, khách quan việc triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính của các đơn vị trong ngành Tài chính.

2. Yêu cầu

2.1. Cải cách hành chính phải xuất phát từ lợi ích của người dân, doanh nghiệp; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của ngành Tài chính.

2.2. Cải cách hành chính phải gắn với nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động sáng tạo; đổi mới lề lối làm việc, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, thực hiện chuyển đổi số.

2.3. Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ nhận thức đầy đủ về nội dung, yêu cầu, tầm quan trọng của cải cách hành chính. Xác định rõ trách nhiệm của từng tập thể, cá nhân, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.

2.4. Cụ thể hóa các nội dung, yêu cầu tại Nghị quyết số 76/NQ-CP, Chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 và Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025 của Bộ Tài chính; đồng thời tăng cường tính chủ động, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp mới để cải cách hành chính trở thành khâu đột phá trong việc nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động quản lý của Bộ.

II. NHIỆM VỤ

1. Cải cách thể chế

1.1. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế tài chính gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả thi hành pháp luật, xây dựng hệ thống pháp luật đảm bảo tính đồng bộ, khả thi, công khai, minh bạch, ổn định, dễ tiếp cận.

1.2. Triển khai thực hiện có hiệu quả đúng tiến độ các nhiệm vụ được giao tại Quyết định về việc phê duyệt chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 do Bộ Tài chính chủ trì soạn thảo trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền.

1.3. Tăng cường kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Tài chính, kịp thời phát hiện và xử lý hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu

lực hoặc không còn phù hợp. Bảo đảm tiến độ, chất lượng trong công tác hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực tài chính.

1.4. Ban hành và tổ chức triển khai có hiệu quả Kế hoạch theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật năm 2025 của Bộ Tài chính; kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật, gắn kết với quá trình xây dựng, hoàn thiện pháp luật.

1.5. Triển khai hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tài chính.

1.6. Tổ chức quán triệt, triển khai nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm về chống lãng phí, Công điện số 125/CD-TTg ngày 1/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ; tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường kiểm tra việc chấp hành pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2. Cải cách thủ tục hành chính

2.1. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính; đánh giá tác động của thủ tục hành chính ngay trong quá trình xây dựng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; thẩm định chặt chẽ việc quy định thủ tục hành chính tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; kiểm tra việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính.

2.2. Thường xuyên rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trong quá trình thực hiện; tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục hành chính rườm rà, chồng chéo gây khó khăn cho cá nhân, tổ chức; loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; tích hợp, cắt giảm các mẫu đơn, tờ khai và các giấy tờ không cần thiết hoặc có nội dung thông tin trùng lặp trên cơ sở ứng dụng các công nghệ số và các cơ sở dữ liệu sẵn có; xây dựng, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, bảo đảm tuân thủ nguyên tắc lấy người dùng làm trung tâm theo quy định tại Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ.

2.3. Thực hiện thống kê, công bố, cập nhật và công khai thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính đảm bảo đúng quy định, kịp thời, chính xác và thống nhất.

2.4. Tiếp tục thực hiện việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày

08/4/2020, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 và Văn phòng Chính phủ tại Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023.

2.5. Tiếp tục triển khai, vận hành hoạt động Bộ phận Một cửa của Bộ Tài chính và Bộ phận Một cửa tại các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Tài chính đảm bảo ổn định, hiệu quả; nâng cao mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính ngành Tài chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp. Xử lý kịp thời, công khai, đầy đủ, đúng quy định các hồ sơ thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.

2.6. Tiếp tục rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính giai đoạn 2022 - 2025 theo Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 2475/QĐ-BTC ngày 29/11/2022 của Bộ Tài chính.

2.7. Hoàn thành việc thực thi các phương án cắt giảm, đơn giản hóa đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt như: Phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh tại Quyết định số 412/QĐ-TTg ngày 14/5/2024, Quyết định số 1505/QĐ-TTg ngày 01/12/2022; phương án đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư tại Nghị quyết số 104/NQ-CP ngày 09/10/2017, Nghị quyết số 136/NQ-CP ngày 17/12/2017 của Chính phủ; phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định, thủ tục hành chính liên quan đến Phiếu lý lịch tư pháp tại Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 11/6/2024;....

2.8. Tiếp nhận, xử lý và trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về các vướng mắc khó khăn trong thực hiện cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống của nhân dân thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính.

2.9. Nghiên cứu, đề xuất giải pháp tháo gỡ các vướng mắc về cơ chế, chính sách, các giải pháp nhằm giảm thời gian và chi phí thực hiện các thủ tục hành chính lĩnh vực tài chính thông qua tăng cường đối thoại, lấy ý kiến người dân, doanh nghiệp, trọng tâm là các lĩnh vực có tác động trực tiếp đến hoạt động của người dân, doanh nghiệp như thuế, hải quan, chứng khoán, bảo hiểm xã hội,....

2.10. Thực hiện đánh giá sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với việc giải quyết thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực tài chính. Triển khai áp dụng, theo dõi bộ Chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 1507/QĐ-BTC ngày 29/7/2022 của Bộ Tài chính.

2.11. Thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 theo Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ và Quyết định số 1362/QĐ-BTC ngày 15/4/2025 ban hành Kế hoạch thực hiện của Bộ Tài chính.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

3.1. Hoàn thành việc sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn bộ máy của Bộ Tài chính theo tinh thần tại Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII.

3.2. Tiếp tục rà soát, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu quả hoạt động theo các quy định của Đảng và Nhà nước.

3.3. Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý và nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính; tăng cường tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc và trực thuộc Bộ, gắn quyền hạn với trách nhiệm giải trình phát huy sự chủ động, tích cực, sáng tạo của các đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ.

3.4. Rà soát các quy trình, quy chế làm việc đảm bảo tính khoa học, phân định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, nâng cao hiệu quả giải quyết công việc.

3.5. Tiếp tục nghiên cứu đề xuất các giải pháp nhằm tăng cường phân cấp, phân quyền mạnh mẽ, hợp lý giữa Trung ương và địa phương trong lĩnh vực tài chính; theo dõi, giám sát, kiểm tra hiệu quả việc thực hiện nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ đã phân cấp, phân quyền cho địa phương trọng tâm là tài chính - ngân sách nhà nước; quản lý giá; quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, đầu tư; đầu tư công; đầu tư theo phương thức đối tác công tư; đấu thầu, thống kê theo Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.

4. Cải cách chế độ công vụ

4.1. Tiếp tục rà soát, nghiên cứu, tham mưu sửa đổi, bổ sung các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính về tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức ngành Tài chính nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ năng lực, phẩm chất, cơ cấu hợp lý, phù hợp với vị trí việc làm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển của ngành Tài chính và đất nước trong giai đoạn mới.

4.2. Thực hiện giao biên chế, tinh giản biên chế được cấp có thẩm quyền giao (bao gồm biên chế hành chính và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ) đảm bảo hợp lý, đáp ứng được triển khai hiệu quả nhiệm vụ được giao.

4.3. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành Tài chính theo hướng “chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, minh bạch, hiệu quả”, tạo sự chuyển biến cơ bản về chất lượng đội ngũ công chức, viên chức, nhất là về kỹ năng và hiệu quả tổ chức thực thi công vụ.

4.4. Tiếp tục, đẩy mạnh tổ chức triển khai thực hiện công tác luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác, điều động công chức, viên chức của Bộ Tài chính; rà soát, thực hiện việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với các vị trí lãnh đạo tại các đơn vị thuộc Bộ đảm bảo đúng quy trình, quy định.

4.5. Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành Tài chính gắn với vị trí việc làm; triển khai Đề án “Tăng cường năng lực đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác cải cách hành chính giai đoạn 2022-2030” theo Quyết định số 905/QĐ-BNV ngày 17/11/2022 của Bộ Nội vụ.

4.6. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành kỷ luật, kỷ cương công vụ; tăng cường kỷ luật kỷ cương hành chính, văn hoá ứng xử của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; kịp thời xử lý nghiêm những cá nhân có sai phạm theo đúng quy định của pháp luật.

4.7. Tiếp tục vận hành hiệu quả Cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị ngành Tài chính.

5. Cải cách tài chính công

5.1. Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản có liên quan để đổi mới cơ chế quản lý, phân bổ ngân sách nhà nước; hoàn thiện chính sách thu và quản lý thu ngân sách nhà nước (NSNN); thực hiện đổi mới phân cấp NSNN để đảm bảo vai trò chủ đạo của ngân sách Trung ương và tính chủ động của ngân sách địa phương; đẩy mạnh cơ cấu lại chi NSNN, cơ cấu lại chi đầu tư công, hoàn thiện các quy định liên quan đến kiểm soát chi NSNN qua kho bạc nhà nước.

5.2. Tiếp tục đẩy mạnh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội; phối hợp xây dựng Kế hoạch đầu tư công trong khuôn khổ, khả năng cân đối và đảm bảo tính bền vững của chính sách tài khoá.

5.3. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; đẩy mạnh phân cấp trong quản lý, sử dụng tài sản công; hướng dẫn, đôn đốc việc xử lý trụ sở, tài sản công nhằm khai thác có hiệu quả nguồn lực tài sản công khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; tiếp tục khai thác, vận hành có hiệu quả hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công.

5.4. Quản lý nợ công chặt chẽ, đảm bảo an toàn nợ công và an ninh tài chính quốc gia; giám sát về nợ công, nợ quốc gia, nợ Chính phủ; tăng cường kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn vay về cho vay lại.

5.5. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách đối với đơn vị sự nghiệp công lập; đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ tài chính, tự chủ đơn vị sự nghiệp công lập, cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường, thúc đẩy xã hội hóa trong việc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công.

5.6. Hoàn thiện cơ chế, chính sách về tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước; chuyển đơn vị sự nghiệp thành công ty cổ phần; đôn đốc các đơn vị đẩy nhanh tiến độ thực hiện cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

5.7. Thực hiện đúng quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn về việc công khai ngân sách nhà nước; thực hiện công khai số liệu NSNN theo chuẩn quốc tế; hướng dẫn, đôn đốc và giám sát việc thực hiện công khai ngân sách nhà nước của các Bộ, ngành, địa phương.

5.8. Đẩy mạnh hoạt động hợp tác và chủ động hội nhập quốc tế về tài chính; tăng cường theo dõi, giám sát thực hiện quá trình hội nhập quốc tế, hội nhập khu vực; nghiên cứu đề xuất các chương trình hợp tác quốc tế về cải cách hành chính lĩnh vực tài chính.

5.9. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách pháp luật về dự trữ quốc gia; pháp luật về giá; về chứng khoán; về trái phiếu doanh nghiệp; về kinh doanh bảo hiểm; về đấu thầu;...

5.10. Phát triển đồng bộ thị trường tài chính và dịch vụ tài chính: Thị trường chứng khoán ổn định, vững chắc, hoạt động hiệu quả; thị trường bảo hiểm lành mạnh, an toàn; đồng bộ thị trường dịch vụ kế toán, kiểm toán; nâng cao năng lực hoạt động thẩm định giá của Việt Nam; thị trường trái phiếu theo hướng hiện đại, hoàn chỉnh đi đôi với tái cấu trúc thị trường tài chính.

5.11. Tiếp tục triển khai các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả cải cách tài chính công nội ngành tài chính.

6. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số

6.1. Tiếp tục rà soát, cập nhật, xây dựng khung pháp lý hỗ trợ xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, Khung kiến trúc số cấp Bộ Tài chính theo quy định.

6.2. Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Bộ Tài chính tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng chính phủ và Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06 năm 2025 của Bộ Tài chính.

6.3. Tiếp tục xây dựng, triển khai các ứng dụng/hệ thống thông tin/dữ liệu dùng chung, nền tảng công nghệ dùng chung phục vụ tích hợp, liên thông, trao

đổi, chia sẻ dữ liệu trong toàn ngành Tài chính, giữa Bộ Tài chính với các cơ quan.

6.4. Tiếp tục vận hành trực tích hợp liên thông văn bản điện tử ngành Tài chính đảm bảo 100% cơ quan, đơn vị thuộc Bộ gửi nhận văn bản điện tử, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng; phát triển nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của Bộ Tài chính (LGSP) kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong nội bộ của Bộ Tài chính và kết nối với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NGSP).

6.5. Tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Bộ Tài chính, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành đáp ứng việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo 100% hồ sơ thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ và liên thông, đồng bộ, chia sẻ dữ liệu với Cổng dịch vụ công quốc gia, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; xây dựng, nâng cấp kho dữ liệu lưu trữ đầy đủ dữ liệu điện tử của người dân và doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính với Bộ Tài chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và Hệ thống thông tin một cửa điện tử của Bộ Tài chính.

6.6. Tiếp tục triển khai Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

6.7. Tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện và phát triển hệ thống thuế, hải quan, kho bạc, chứng khoán, dự trữ, quản lý bảo hiểm, bảo hiểm xã hội, đấu thầu, cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp,....

6.8. Tích hợp 100% TTHC có dịch vụ công đủ điều kiện thực hiện trực tuyến toàn trình lên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kết nối với Hệ thống định danh và xác thực điện tử quốc gia, sử dụng tài khoản định danh do Bộ Công an cấp để người dân, doanh nghiệp truy cập, thực hiện dịch vụ công trực tuyến của Bộ Tài chính.

6.9. Tiếp tục vận hành, sử dụng Hệ thống thông tin báo cáo điện tử và kết nối, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

6.10. Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001 của các đơn vị thuộc Bộ.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

7.1. Xây dựng các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị thực hiện công tác cải cách hành chính của Bộ Tài chính.

7.2. Đẩy mạnh các hoạt động thông tin tuyên truyền công tác cải cách hành chính của Bộ Tài chính; tổ chức tuyên truyền thông qua các hoạt động tập huấn, tọa đàm, trao đổi kinh nghiệm về cải cách hành chính.

7.3. Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025 của Bộ Tài chính.

7.4. Xây dựng, ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2026-2030 của Bộ Tài chính.

III. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị thuộc Bộ

1.1. Xác định công tác cải cách hành chính là nhiệm vụ thường xuyên của đơn vị và là trách nhiệm của Thủ trưởng các đơn vị, đề ra các giải pháp cụ thể, thiết thực triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

1.2. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ căn cứ vào nội dung, nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của Bộ Tài chính thực hiện sửa đổi, xây dựng Kế hoạch chi tiết (theo thực tế triển khai tại đơn vị nếu cần thiết).

1.3. Phân công Lãnh đạo đơn vị và cán bộ làm đầu mối thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính nhằm tổ chức triển khai và phối hợp triển khai các nhiệm vụ được giao chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ.

1.4. Cung cấp thông tin cải cách hành chính, tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính tại đơn vị. Chủ động phối hợp với Văn phòng Bộ và các đơn vị có liên quan để triển khai các nội dung cải cách hành chính chung của Bộ.

1.5. Định kỳ hàng quý, 6 tháng và năm tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao, gửi về Văn phòng Bộ để tổng hợp trình Bộ, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định (báo cáo quý I: trong ngày 17/3; báo cáo 6 tháng đầu năm: trong ngày 17/6; báo cáo quý III: trong ngày 17/9 và báo cáo năm: trong ngày 17/12) và thực hiện các báo cáo đột xuất theo yêu cầu phát sinh nhiệm vụ.

1.6. Sử dụng kết quả thực hiện cải cách hành chính làm tiêu chí để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cuối năm cho tập thể đơn vị, công chức, viên chức thuộc đơn vị.

2. Văn phòng Bộ

2.1. Là đơn vị thường trực tổ chức triển khai Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của Bộ Tài chính. Là đầu mối theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này. Thường xuyên theo dõi, tổng hợp và báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính.

2.2. Chủ động nghiên cứu, đề xuất, tham mưu cho Lãnh đạo Bộ ban hành và triển khai các giải pháp, biện pháp cụ thể, các sáng kiến thiết thực để tổ chức triển khai có hiệu quả công tác cải cách hành chính của Bộ Tài chính.

2.3. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ tổng hợp trình Bộ báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất về công tác cải cách hành chính của Bộ Tài chính báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06, Bộ Nội vụ và các cơ quan cấp trên theo quy định.

2.4. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai các hoạt động đánh giá, chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính của Bộ Tài chính.

2.5. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực, kỹ năng cho đội ngũ công chức, viên chức thực hiện công tác cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ.

3. Cục Quản lý nợ và kinh tế đối ngoại

Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ chủ động huy động, tìm kiếm các nguồn tài trợ quốc tế, các chương trình hợp tác, học tập kinh nghiệm quốc tế để hỗ trợ thực hiện các nội dung liên quan đến công tác cải cách hành chính năm 2025 của Bộ Tài chính.

4. Kinh phí

Văn phòng Bộ và các đơn vị có liên quan cân đối, bố trí kinh phí tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về cải cách hành chính trong phạm vi dự toán được giao năm 2025 của các đơn vị thuộc Bộ theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn đóng góp, tài trợ hợp pháp khác (nếu có).

Nội dung chi và định mức chi được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2019/TT-BTC ngày 10/5/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo công tác cải cách hành chính nhà nước, Thông tư số 33/2022/TT-BTC ngày 09/6/2022 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2019/TT-BTC và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan./.

BỘ TÀI CHÍNH

Phụ lục

KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2025 CỦA BỘ TÀI CHÍNH

(Kèm theo Quyết định số 1647/QĐ-BTC ngày 07 tháng 5 năm 2025 của Bộ Tài chính)

STT	Nhiệm vụ	Hoạt động	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
I	CẢI CÁCH THỂ CHẾ					
1.	Hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế tài chính.	Trình Bộ ban hành Chương trình xây dựng văn bản QPPL năm 2025 do Bộ Tài chính chủ trì soạn thảo trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền (sau hợp nhất)	Quyết định của Bộ Tài chính	Vụ Pháp chế	Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan	Quý II/2025
2.		Trình Bộ ban hành các Thông tư thuộc lĩnh vực tài chính - ngân sách.	Thông tư được ký ban hành	Các đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì xây dựng Thông tư theo Chương trình xây dựng pháp luật của Bộ	Vụ Pháp chế, Văn phòng Bộ và các đơn vị có liên quan	Năm 2025
3.		Tổ chức triển khai thực hiện Chương trình xây dựng văn bản QPPL năm 2025 của Bộ Tài chính.	Sản phẩm đã cụ thể tại Quyết định của Bộ Tài chính về việc phê duyệt chương trình xây dựng văn bản QPPL năm 2025.	Các đơn vị thuộc Bộ	Vụ Pháp chế các đơn vị có liên quan	Năm 2025
4.	Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật.	Xây dựng Kế hoạch kiểm tra văn bản QPPL năm 2025 (sau hợp nhất)	Quyết định của Bộ Tài chính	Vụ Pháp chế	Các đơn vị thuộc Bộ	Quý II/2025
5.		Thực hiện việc kiểm tra văn bản theo thẩm quyền và kiểm tra văn bản theo chuyên đề, ngành, lĩnh vực.	Quyết định của Bộ Tài chính	Vụ Pháp chế	Các đơn vị thuộc Bộ	Cả năm 2025

STT	Nhiệm vụ	Hoạt động	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
6.		Thực hiện xử lý văn bản phát hiện sai phạm qua kiểm tra (nếu có) theo quy định.	Báo cáo về việc xử lý văn bản (nếu có)	Các đơn vị thuộc Bộ	Vụ Pháp chế	Cả năm 2025
7.		Thực hiện báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác kiểm tra văn bản QPPL.	Báo cáo định kỳ (lồng ghép vào báo cáo công tác pháp chế)	Vụ Pháp chế	Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan	Theo yêu cầu của Bộ Tư pháp
8.	Theo dõi thi hành pháp luật.	Xây dựng Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật năm 2025 của Bộ Tài chính (sau hợp nhất)	Quyết định của Bộ Tài chính	Vụ Pháp chế	Các đơn vị thuộc Bộ	Quý II/2025
9.		Kịp thời trình Bộ ban hành các văn bản xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật; tổng hợp, nghiên cứu, đề xuất Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật đối với những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.	Báo cáo kết quả thực hiện	Các đơn vị thuộc Bộ	Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan	Cả năm 2025
10.		Tổng hợp trình Bộ báo cáo gửi Bộ Tư pháp về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2025 của Bộ Tài chính.	Báo cáo kết quả thực hiện	Vụ Pháp chế	Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan	Tháng 12/2025
11.	Rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.	Xây dựng Kế hoạch triển khai nhiệm vụ rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL thuộc lĩnh vực Tài chính năm 2025 (sau hợp nhất)	Quyết định của Bộ Tài chính	Vụ Pháp chế	Các đơn vị thuộc Bộ	Quý II/2025
12.		Thực hiện xử lý kết quả rà soát văn bản QPPL (trình Bộ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền sau rà soát hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền thực hiện).	Các văn bản QPPL được ký ban hành	Các đơn vị thuộc Bộ	Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan	Cả năm 2025

STT	Nhiệm vụ	Hoạt động	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
13.		Thực hiện báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL.	Báo cáo kết quả thực hiện (lồng ghép vào báo cáo công tác pháp chế)	Vụ Pháp chế	Các đơn vị thuộc Bộ	Theo yêu cầu của Bộ Tư pháp
14.	Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật có quy định TTHC.	Thẩm định các Thông tư của Bộ trưởng có quy định TTHC, có ý kiến thẩm định với các đơn vị chủ trì soạn thảo Thông tư thực hiện đánh giá tác động TTHC theo đúng quy định.	Các văn bản thẩm định đối với các Thông tư của Bộ trưởng có quy định TTHC theo đúng quy định.	Vụ Pháp chế	Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan	Cả năm 2025
15.	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật.	Triển khai các hoạt động phổ biến giáo dục pháp luật được phân công tại Quyết định số 1420/QĐ-BTC ngày 21/4/2025 về Kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật năm 2025 của Bộ Tài chính.	Báo cáo kết quả thực hiện (lồng ghép vào báo cáo công tác pháp chế)	Các đơn vị thuộc Bộ	Vụ Pháp chế	Theo yêu cầu của Bộ Tư pháp
16.		Trình Bộ tổ chức thực hiện Ngày Pháp luật nước CHXHCN Việt Nam và Ngày Pháp luật Tài chính năm 2025.	Quyết định của Bộ Tài chính	Vụ Pháp chế	Các đơn vị thuộc Bộ	Quý III/2025
17.	Đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí	Nghiêm túc thực hiện Quyết định số 2782/QĐ-BTC ngày 22/11/2024 ban hành Kế hoạch hành động của Bộ Tài chính thực hiện Nghị quyết số 98/NQ-CP triển khai Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị.	Báo cáo của các đơn vị	Các đơn vị thuộc Bộ theo nhiệm vụ được giao.	Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan	Năm 2025
18.		Hoàn thiện quy định pháp luật liên quan đến công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.	Báo cáo/văn bản QPPL được ban hành	Các đơn vị thuộc Bộ theo chức năng, nhiệm vụ được giao	Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan	Năm 2025

STT	Nhiệm vụ	Hoạt động	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
19.		Tập trung rà soát sửa đổi Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (Luật số: 44/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013)	Luật được ban hành	Vụ Pháp chế	Các đơn vị có liên quan	Năm 2025
20.		Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về THTK, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến THTK, CLP.	Văn bản chỉ đạo/báo cáo kết quả	Các đơn vị thuộc Bộ theo chức năng, nhiệm vụ được giao	Vụ Pháp chế, Văn phòng Bộ và các đơn vị có liên quan	Năm 2025
21.		Tăng cường công tác tổ chức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên các lĩnh vực, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực như: Quản lý ngân sách nhà nước; quản lý, sử dụng vốn đầu tư công; Quản lý, sử dụng tài sản công; quản lý vốn, tài sản nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp;....	Báo cáo kết quả thực hiện	Các đơn vị được Bộ giao chủ trì triển khai thực hiện	Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan	Năm 2025
22.		Tăng cường kiểm tra việc chấp hành pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.	Quyết định/Báo cáo kết quả thực hiện	Các đơn vị có chức năng kiểm tra	Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan	Năm 2025
II	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH					
23.	Kiểm soát thủ tục hành chính trong quá trình xây dựng văn bản QPPL thuộc lĩnh vực tài chính.	Trình Bộ ban hành Kế hoạch triển khai nhiệm vụ kiểm soát TTHC năm 2025 của Bộ Tài chính (sau hợp nhất)	Quyết định của Bộ Tài chính	Văn phòng Bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	Quý II/2025
24.		Thực hiện đánh giá tác động và tính toán chi phí tuân thủ của TTHC tại các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý và lấy ý kiến tham gia của cơ quan/bộ phận kiểm soát TTHC theo quy định.	Các bản báo cáo đánh giá tác động của TTHC và tính toán chi phí tuân thủ của TTHC	Các đơn vị chủ trì soạn thảo văn bản QPPL quy định TTHC	Văn phòng Bộ	Cả năm 2025
25.		Văn bản tham gia ý kiến về việc kiểm soát các quy định về TTHC tại các dự thảo văn bản QPPL do các đơn vị thuộc	Các văn bản tham gia ý kiến	Văn phòng Bộ	Vụ Pháp chế và các đơn vị thuộc Bộ	Cả năm 2025

STT	Nhiệm vụ	Hoạt động	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
		Bộ chủ trì soạn thảo.				
26.		Tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai nhiệm vụ kiểm soát TTHC năm 2025 của Bộ Tài chính.	Báo cáo kiểm soát thủ tục hành chính	Các đơn vị thuộc Bộ	Văn phòng Bộ	Theo yêu cầu tại văn bản đề nghị báo cáo kiểm soát TTHC định kỳ.
27.	Rà soát, nghiên cứu đề xuất các phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC trong lĩnh vực tài chính.	Lập phiếu rà soát; tổng hợp báo cáo kết quả rà soát TTHC thuộc lĩnh vực quản lý.	Các phiếu rà soát và báo cáo kết quả rà soát	Các đơn vị có TTHC thuộc lĩnh vực quản lý	Văn phòng Bộ và các đơn vị có liên quan	Cả năm 2025
28.		Trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung văn bản QPPL có quy định TTHC đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa.	Các văn bản QPPL được ký ban hành	Các đơn vị có TTHC thuộc lĩnh vực quản lý	Văn phòng Bộ và các đơn vị có liên quan	Cả năm 2025
29.	Thống kê, công bố, cập nhật và công khai TTHC.	Rà soát các văn bản QPPL có quy định TTHC, thực hiện thống kê, trình Bộ ban hành Quyết định công bố TTHC thuộc lĩnh vực quản lý.	Quyết định của Bộ Tài chính	Các đơn vị chủ trì soạn thảo văn bản QPPL quy định TTHC	Văn phòng Bộ và các đơn vị có liên quan	Cả năm 2025
30.		Cập nhật đầy đủ TTHC được công bố trên Cổng Dịch vụ công của Bộ Tài chính và Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	Dữ liệu TTHC được cập nhật đầy đủ, chính xác	Các đơn vị chủ trì soạn thảo văn bản QPPL quy định TTHC	Văn phòng Bộ, Cục Tin học và thống kê tài chính và các đơn vị có liên quan	Cả năm 2025
31.		Công khai TTHC trụ sở cơ quan trực tiếp tiếp nhận và giải quyết TTHC.	Danh mục TTHC được công bố, công khai	Các đơn vị trực tiếp tiếp nhận và giải quyết TTHC	Văn phòng Bộ và các đơn vị có liên quan	Cả năm 2025
32.	Số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết	Tiếp tục thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo đúng	Báo cáo/hồ sơ giấy tờ, kết quả	- Cục CNTT và CDS, Văn phòng	Các đơn vị có liên quan	Năm 2025

STT	Nhiệm vụ	Hoạt động	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
	TTHC.	quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021, Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023	được số hóa	Bộ đối với các TTHC tiếp nhận tại Bộ phận Một cửa Bộ Tài chính. - Các Cục, BHXH/các đơn vị ngành dọc đối với các TTHC tiếp nhận tại Bộ phận Một cửa Cục, BHXH và các đơn vị ngành dọc. - Các đơn vị giải quyết TTHC.		
33.		Thực hiện điện tử hóa các dữ liệu là thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC và chia sẻ dữ liệu trên các Hệ thống CSDL của các đơn vị thuộc Bộ Tài chính.	Hồ sơ giấy tờ, kết quả được số hóa	Các đơn vị thuộc Bộ	Văn phòng Bộ và các đơn vị có liên quan	Năm 2025
34.	Triển khai, vận hành hoạt động Bộ phận Một cửa của Bộ Tài chính và Bộ phận Một cửa tại các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Tài chính	Tổ chức triển khai, vận hành hoạt động Bộ phận Một cửa của Bộ Tài chính và Bộ phận Một cửa tại các Cục, BHXH và các đơn vị ngành dọc đảm bảo ổn định; thực hiện tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC đảm bảo 100% đúng hạn cho cá nhân, tổ chức.	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Văn phòng Bộ; Cục Hải quan; UBCKNN, BHXH	Các đơn vị có liên quan	Năm 2025
35.		100% các hồ sơ TTHC tiếp nhận, giải quyết tại các cơ quan, đơn vị được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin Một cửa điện tử Bộ Tài chính.	Kết quả thể hiện trên Hệ thống	Văn phòng Bộ, các đơn vị có sử dụng Hệ thống thông tin Một cửa điện tử Bộ Tài chính	Cục Tin học và Thống kê tài chính	Năm 2025

STT	Nhiệm vụ	Hoạt động	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
36.		Tích hợp, chia sẻ dữ liệu tiếp nhận, giải quyết từ CSDL chuyên ngành lên Hệ thống thông tin Một cửa điện tử Bộ Tài chính.	Dữ liệu được chia sẻ trên Hệ thống	Cục CNTT&CDS, các đơn vị có CSDL chuyên ngành	Các đơn vị có liên quan	Năm 2025
37.		Tiếp nhận và giải quyết TTHC đúng hạn. Trường hợp trễ hạn phải thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức theo đúng quy định.	Báo cáo kết quả giải quyết	Các đơn vị trực tiếp tiếp nhận và giải quyết TTHC	Văn phòng Bộ và các đơn vị có liên quan	Năm 2025
38.		Công khai đầy đủ kết quả giải quyết hồ sơ TTHC Công dịch vụ công của Bộ Tài chính.	Kết quả giải quyết TTHC được công khai	Cục CNTT&CDS	Văn phòng Bộ và các đơn vị có liên quan	Năm 2025
39.		Triển khai quy định về lưu trữ điện tử bảo đảm 100% hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC được lưu trữ đầy đủ trên Hệ thống.	Hồ sơ, kết quả giải quyết được lưu trữ trên Hệ thống MCDT, CSDL chuyên ngành	Văn phòng Bộ, các đơn vị có sử dụng Hệ thống thông tin Một cửa điện tử Bộ Tài chính, các đơn vị sử dụng, quản lý CSDL chuyên ngành	Cục CNTT&CDS, các đơn vị có liên quan	Năm 2025
40.	Nâng cao mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính ngành Tài chính.	Thực hiện đánh giá việc giải quyết TTHC, lấy sự hài lòng của tổ chức, cá nhân về chất lượng và tiến độ giải quyết TTHC và kết quả, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo để đánh giá theo Quyết định số 2263/QĐ-BTC ngày 03/12/2021 về đánh giá việc giải quyết TTHC tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết	Phiếu đánh giá việc giải quyết TTHC	- Văn phòng Bộ thực hiện đánh giá đối với các TTHC thực hiện tại Bộ phận Một cửa của Bộ Tài chính.	Các đơn vị có liên quan	Năm 2025

STT	Nhiệm vụ	Hoạt động	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
		quả giải quyết TTHC của Bộ Tài chính.	Báo cáo kết quả thực hiện	- Các Cục, đơn vị thực hiện đánh giá đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý tại Cục, các cơ quan, đơn vị ngành dọc.		
41.		Áp dụng bộ Chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 1507/QĐ-BTC ngày 29/7/2022 của Bộ Tài chính.	Theo tiến độ, nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1507/QĐ-BTC	Văn phòng Bộ	Cục CNTT&CĐS và các đơn vị có liên quan	Theo tiến độ, nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1507/QĐ-BTC
42.	Rà soát, thống kê và đơn giản hóa các TTHC thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính theo quy định tại Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ.	Căn cứ Quyết định của Bộ, các đơn vị thực thi phương án rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ theo nhiệm vụ được phân công.	Quyết định/Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng Bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	Năm 2025
43.	Triển khai các nhiệm vụ tại Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020, Quyết định số 412/QĐ-TTg ngày 14/5/2024, Quyết định số	Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 24/01/2017 của Chính phủ; Nghị định số 03/2017/NĐ-CP ngày 16/01/2017 của Chính phủ; Nghị định số 88/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016.	Nghị định được ký ban hành	Vụ Các định chế tài chính	Các đơn vị có liên quan	Năm 2025
44.	Quyết định số	Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của	Nghị định/Thông tư được ký ban	Cục Thuế	Các đơn vị có liên quan	Năm 2025

STT	Nhiệm vụ	Hoạt động	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
	1505/QĐ-TTg ngày 01/12/2022 về	Chính phủ; Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021;	hành			
45.	phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh.	Sửa đổi Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ.	Nghị định được ký ban hành	Cục Hải quan	Các đơn vị có liên quan	Năm 2025
46.		Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 51/2021/TT-BTC, Thông tư số 95/2020/TT-BTC, Thông tư số 97/2020/TT-BTC, Thông tư số 98/2020/TT-BTC, Thông tư số 99/2020/TT-BTC, Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020, Thông tư 121/2020/TT-BTC, Thông tư số 119/2020/TT-BTC, Thông tư 121/2020/TT-BTC.	Nghị định/Thông tư được ký ban hành	Ủy ban chứng khoán nhà nước	Các đơn vị có liên quan	Năm 2025
47.		Trình Chính phủ ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 57/2018/NĐ-CP của Chính phủ.	Nghị định được ký ban hành	Vụ Tài chính - Kinh tế ngành	Các đơn vị có liên quan	Năm 2025
48.	Thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định, thủ tục hành chính liên quan đến Phiếu lý lịch tư pháp thuộc lĩnh vực tài chính ngân hàng và chứng khoán tại Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 11/6/2024.	Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 88/2014/NĐ-CP ngày 26/9/2014 của Chính phủ.	Nghị định được ký ban hành	Vụ Các định chế tài chính	Các đơn vị có liên quan	Phù hợp với lộ trình cơ quan nhà nước thực hiện cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VneID.
49.		Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.	Nghị định được ký ban hành	Ủy ban chứng khoán nhà nước	Các đơn vị có liên quan	Phù hợp với lộ trình cơ quan nhà nước thực hiện cấp Phiếu lý

STT	Nhiệm vụ	Hoạt động	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
						lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VneID.
50.	Thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ tại Quyết định số 2927/QĐ-BTC ngày 12/12/2024 của Bộ Tài chính.	Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 23/2020/TT-BTC ngày 13/4/2020 ngày 13/4/2020 của Bộ Tài chính quy định tạm ứng, vay ngân quỹ nhà nước của ngân sách nhà nước.	Thông tư được ký ban hành	Kho bạc nhà nước	Các đơn vị có liên quan	Năm 2025
51.		Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 181/QĐ-BTC ngày 09/02/2018 của Bộ Tài chính ban hành quy chế phối hợp giữa các đơn vị thuộc Bộ Tài chính về quản lý quỹ ngoại tệ của NSNN.	Quyết định được ký ban hành	Kho bạc nhà nước	Các đơn vị có liên quan	Năm 2025
52.		Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 389/QĐ-BTC ngày 20/3/2019 của Bộ Tài chính về việc ban hành Quy chế quản lý nhiệm vụ KHCN cấp Bộ của Bộ Tài chính.	Quyết định được ký ban hành	Viện Chiến lược và Chính sách kinh tế - tài chính	Các đơn vị có liên quan	Năm 2025
53.	Thực thi phương án đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư tại Nghị quyết số 104/NQ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ theo Quyết định số 1487/QĐ-BTC ngày 27/6/2024 của Bộ Tài chính; Nghị quyết số 136/NQ-CP ngày 17/12/2017 của Chính phủ về việc	Sửa đổi, bổ sung văn bản QPPL theo các phương án xử lý tại Quyết định số 1487/QĐ-BTC	Văn bản QPPL được ký ban hành	Cục Thuế, Ủy ban Chứng khoán nhà nước	Các đơn vị có liên quan	Theo lộ trình đã được Bộ phê duyệt tại Quyết định số 1487/QĐ-BTC
54.		Trình Chính phủ ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 về đăng ký doanh nghiệp và đơn giản hóa các biểu mẫu quy định tại Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT, Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT.	Nghị định/Thông tư được ký ban hành	Cục Phát triển doanh nghiệp tư nhân và kinh tế tập thể	Các đơn vị có liên quan	Năm 2025

STT	Nhiệm vụ	Hoạt động	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
	đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.					
55.	Tiếp nhận, xử lý và trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về các vướng mắc khó khăn trong thực hiện cơ chế, chính sách, TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống của nhân dân thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính.	Tiếp nhận và đơn đốc cập nhật nội dung xử lý phản ánh kiến nghị trên Hệ thống thông tin Chính phủ.	- Cục CNTT&CĐS thực hiện phân công đối với PAKN nhận qua hệ thống phản ánh kiến nghị; - Văn phòng Bộ phân công đối với phản ánh kiến nghị được gửi qua bưu chính.	Các đơn vị nhận được phản ánh kiến nghị	Cục CNTT&CĐS, Văn phòng Bộ và các đơn vị có liên quan	Năm 2025
56.		Xử lý, trả lời phản ánh, kiến nghị theo lĩnh vực được phân công quản lý.	Các văn bản xử lý, trả lời PAKN.	Các đơn vị thuộc Bộ	Cục CNTT&CĐS, Văn phòng Bộ và các đơn vị có liên quan	Theo quy định tại Quyết định số 452/QĐ-BTC ngày 02/4/2018.
57.		Công khai kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên Hệ thống thông tin Chính phủ, Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính.	Kết quả xử lý PAKN được công khai, cập nhật trên Hệ thống thông tin Chính phủ, Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính.	Các đơn vị thuộc Bộ	Cục CNTT&CĐS, Văn phòng Bộ và các đơn vị có liên quan	Năm 2025
58.	Nghiên cứu, đề xuất giải pháp tháo gỡ các	Tổ chức hội nghị tuyên truyền, đối thoại với các doanh nghiệp về việc tuân thủ	Chương trình Hội nghị và báo cáo	Cục Thuế, Cục Hải quan, BHXH	Cục QLGS CST, Cục QLNN&KTĐN,	Quý III - Quý

STT	Nhiệm vụ	Hoạt động	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
	vướng mắc về cơ chế, chính sách, các giải pháp nhằm giảm thời gian và chi phí thực hiện các thủ tục hành chính lĩnh vực tài chính.	chính sách pháp luật và việc thực hiện TTHC thuộc lĩnh vực thuế, hải quan, bảo hiểm xã hội.	kết quả		Cục QLCS, Vụ Các định chế tài chính, Vụ PC, Văn phòng Bộ và các đơn vị có liên quan	IV/2025
59.		Tổ chức tập huấn, phổ biến chính sách mới về thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp.	Chương trình Hội nghị và báo cáo kết quả	Các đơn vị chủ trì soạn thảo văn bản QPPL quy định TTHC	Vụ Pháp chế, Văn phòng Bộ và các đơn vị có liên quan	Năm 2025
60.		Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất các giải pháp nhằm giảm thời gian và chi phí thực hiện các TTHC lĩnh vực tài chính.	Các văn bản QPPL được sửa đổi, bổ sung, thay thế	Các đơn vị chủ trì soạn thảo văn bản QPPL quy định TTHC	Vụ Pháp chế, Văn phòng Bộ và các đơn vị có liên quan	Năm 2025
61.	Tiếp tục kiện toàn đội ngũ công chức thực hiện nhiệm vụ tham mưu công tác kiểm soát TTHC.	Trình Bộ ban hành Quyết định phê duyệt danh sách công chức làm nhiệm vụ đầu mối kiểm soát TTHC của Bộ Tài chính.	Quyết định của Bộ Tài chính	Văn phòng Bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	Quý II/2025
62.	Cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026 theo Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ và Kế hoạch triển khai của Bộ Tài chính	Trình Bộ ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ và triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch.	Quyết định/Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng Bộ, các đơn vị được giao nhiệm vụ	Các đơn vị thuộc Bộ	Theo tiến độ tại Quyết định số 1362/QĐ-BTC ngày 15/4/2025 của Bộ Tài chính.
III	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC					

STT	Nhiệm vụ	Hoạt động	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
63.	Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị.	Hoàn thành việc sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn bộ máy của Bộ Tài chính theo tinh thần tại Nghị quyết số 18-NQ/TW	Quyết định	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	Quý I/2025
64.	Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị.	Trình Bộ trình Thủ tướng Chính phủ ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính.	Văn bản quy định về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính.	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	Quý I- quý II/2025
65.	Đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý và nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập	Đề án sắp xếp lại các cơ sở giáo dục đại học thuộc Bộ Tài chính	Đề án/Quyết định	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị có liên quan	Năm 2025 và các năm tiếp theo
66.	Rà soát quy trình, quy chế làm việc đảm bảo tính khoa học, phân định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, nâng cao hiệu quả giải quyết công việc	Ban hành Quy trình, quy chế làm việc, quy trình giải quyết công việc	Quyết định	Văn phòng Bộ	Các đơn vị có liên quan	Năm 2025
67.	Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước	Tiếp tục hoàn thiện các quy định về phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước của Bộ gắn với đề cao trách nhiệm của các đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước và công tác chỉ đạo điều hành theo lĩnh vực được phân công theo Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.	Các văn bản được ban hành	Vụ Ngân sách nhà nước, Cục Quản lý công sản, Cục Phát triển DNNN, Vụ Pháp chế, Cục ĐTN, Vụ ĐT, Vụ THKTQD, Vụ Các định chế tài	Các đơn vị có liên quan	Năm 2025

STT	Nhiệm vụ	Hoạt động	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
				chính, Cục Quản lý nợ và KTĐN và các đơn vị được phân công.		
68.		Tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ đã phân cấp cho địa phương và xử lý các vấn đề về phân cấp phát hiện qua kiểm tra.	Quyết định và báo cáo kết quả kiểm tra	Cục Quản lý công sản và các đơn vị được phân công	Các đơn vị có liên quan	Năm 2025
IV CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ						
69.	Rà soát, tham mưu, báo cáo Bộ về việc sửa đổi, thay thế các văn bản liên quan đến phân cấp quản lý công chức, quy trình, quy chế về công tác cán bộ để phù hợp với cơ cấu tổ chức mới và các quy định của Đảng, Chính phủ.	Trình Bộ ban hành các văn bản về việc sửa đổi, thay thế các văn bản liên quan đến phân cấp quản lý công chức, quy trình, quy chế về công tác cán bộ để phù hợp với cơ cấu tổ chức mới và các quy định của Đảng, Chính phủ.	Các văn bản được ban hành	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	Rà soát, thực hiện sau khi Luật Cán bộ, công chức được sửa đổi ban hành
70.	Thực hiện giao biên chế, tinh giản biên chế.	Lập Kế hoạch biên chế, giao biên chế, điều chỉnh biên chế và báo cáo kết quả thực hiện biên chế công chức và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định.	Quyết định của Bộ Tài chính và báo cáo kết quả	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	Năm 2025
71.	Xây dựng đội ngũ công chức, viên chức ngành tài chính.	Bổ trí công chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt.	Các cơ quan, tổ chức hành chính của Bộ bố trí công chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	Năm 2025

STT	Nhiệm vụ	Hoạt động	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
72.	Thực hiện, luân phiên, luân chuyển, bổ nhiệm theo đúng quy định.	Trình Bộ Thực hiện công tác luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác, điều động công chức, viên chức của Bộ Tài chính.	Quyết định của Bộ Tài chính	Vụ TCCB; Cục Thuế; Cục HQ; UBCKNN; Cục DTNN; BHXH; KBNN; Cục TK; các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ	Các đơn vị có liên quan	Xây dựng kế hoạch luân chuyển cho những năm tiếp theo.
73.	Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành Tài chính	Trình Bộ ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức ngành Tài chính năm 2025 (sau hợp nhất).	Quyết định của Bộ Tài chính	Vụ Tổ chức cán bộ	Học viện Chính sách và Phát triển, các đơn vị có liên quan	Quý II/2025
74.		Ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2025 của các Cục, đơn vị (sau hợp nhất).	Quyết định ban hành Kế hoạch	CT, CHQ, CDTNN, KBNN, UBCKNN, BHXH	Vụ Tổ chức cán bộ và các đơn vị có liên quan	Quý II/2025
75.		Triển khai tổ chức hoặc phối hợp tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng cho công chức, viên chức về trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ; đào tạo, bồi dưỡng lãnh đạo quản lý; trình độ ngoại ngữ, tin học;...	Chương trình tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng; báo cáo kết quả thực hiện	Học viện Chính sách và Phát triển	Vụ Tổ chức cán bộ và các đơn vị có liên quan	Năm 2025
76.		Tổ chức thực hiện tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác cải cách hành chính, hướng dẫn, chỉ đạo việc tập huấn, bồi dưỡng đối với viên chức thực hiện công tác cải cách hành chính tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ.	Các văn bản hướng dẫn	Văn phòng Bộ	Vụ Tổ chức cán bộ và các đơn vị có liên quan.	Năm 2025 và những năm tiếp theo
77.	Triển khai Đề án "Tăng cường năng lực đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác cải cách hành chính giai đoạn 2022 - 2030" theo Quyết định số 905/QĐ-BNV ngày 17/11/2022.	Phối hợp với Bộ Nội vụ xây dựng tài liệu hướng dẫn chuyên sâu về cải cách tài chính công cho đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác cải cách hành chính.	Văn bản gửi Bộ Nội vụ	Văn phòng Bộ	Vụ NSNN, Vụ TCKTN, Cục QLCS, KBNN, Vụ Đầu tư và các đơn vị có liên quan	Theo yêu cầu của Bộ Nội vụ
78.		Tổ chức các Hội thảo, tọa đàm có sự	Chương trình Hội	Văn phòng Bộ,	Cục QLNN&KTĐN,	Năm 2025

STT	Nhiệm vụ	Hoạt động	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
		tham gia của các chuyên gia nước ngoài về cải cách hành chính.	thảo, báo cáo kết quả thực hiện	các đơn vị thuộc Bộ	Viện CL&CSKT-TC và các đơn vị có liên quan	và những năm tiếp theo
79.		Tổ chức các đoàn nghiên cứu, khảo sát về cải cách hành chính cho cán bộ, công chức thực hiện công tác cải cách hành chính tại Bộ Tài chính.	Chương trình và báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng Bộ	Cục QLN&KTĐN, Cục KHTC, Vụ TCCB và các đơn vị có liên quan	Năm 2025 và những năm tiếp theo
80.	Thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành kỷ luật, kỷ cương công vụ.	Tiếp tục triển khai nghiêm túc Chỉ thị số 04/CT-BTC ngày 03/6/2020 về việc tiếp tục tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính đối với công chức, viên chức; tăng cường kiểm soát quyền lực, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong công tác quản lý cán bộ và thực thi công vụ; chống chạy chức, chạy quyền tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính	Báo cáo kết quả thực hiện	Các đơn vị thuộc Bộ	Vụ Tổ chức cán bộ	Năm 2025
81.		Thực hiện tuyên truyền các văn bản QPPL quy định liên quan đến công chức, viên chức.	Các sản phẩm thông tin, tuyên truyền	Vụ Pháp chế	Văn phòng Bộ, Vụ Tổ chức cán bộ và các đơn vị có liên quan	Năm 2025
82.	Vận hành có hiệu quả Cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị ngành Tài chính	Nâng cấp Hệ thống, cập nhật thông tin của cán bộ, công chức, viên chức ngành Tài chính.	Thông tin được hiển thị đầy đủ trên CSDL	Cục CNTT&CDS	Vụ Tổ chức cán bộ và các đơn vị có liên quan	Năm 2025
V	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG					
83.	Nâng cao hiệu quả phân bổ và sử dụng các nguồn lực tài chính.	Trình Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, ký ban hành Nghị quyết của UBTVQH về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSNN năm 2026.	Nghị quyết trình UBTVQH	Vụ Ngân sách nhà nước	Các đơn vị có liên quan	Tháng 5/2025
84.		Trình Bộ trình Chính phủ trình Quốc hội Báo cáo đánh giá bổ sung kết quả thực hiện NSNN năm 2024, tình hình triển	Báo cáo trình Quốc hội	Vụ Ngân sách nhà nước	Các đơn vị có liên quan	Tháng 5/2025

STT	Nhiệm vụ	Hoạt động	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
		khai thực hiện dự toán NSNN năm 2025.				
85.		Trình Bộ trình Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Quyết định về định mức phân bổ chi thường xuyên NSNN năm 2026.	Quyết định trình Thủ tướng Chính phủ	Vụ Ngân sách nhà nước	Các đơn vị có liên quan	Tháng 6/2025
86.		Trình Bộ trình Chính phủ Báo cáo tình hình thực hiện NSNN 6 tháng đầu năm và các giải pháp trong 6 tháng cuối năm 2025.	Báo cáo trình Chính phủ	Vụ Ngân sách nhà nước	Các đơn vị có liên quan	Tháng 6/2025
87.	Đẩy mạnh tiến độ giải ngân, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công.	Trình Bộ báo cáo giải ngân vốn đầu tư công định kỳ hàng tháng, 6 tháng và 13 tháng theo quy định.	Báo cáo kết quả thanh toán vốn đầu tư nguồn NSNN	Vụ Đầu tư	KBNN, Cục QLNN&KTĐN, Vụ I, Vụ Các ĐCTC, Vụ KTĐP< và các đơn vị có liên quan.	Năm 2025
88.		Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản QPPL về quản lý, sử dụng tài sản công.	Văn bản QPPL được ký ban hành/báo cáo	Cục Quản lý công sản	Các đơn vị có liên quan	Năm 2025
89.		Tham gia ý kiến với các Bộ có liên quan về việc xây dựng văn bản quy định chế độ, quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý nhà nước của các Bộ (khi có yêu cầu).	Văn bản tham gia ý kiến	Cục Quản lý công sản	Các đơn vị có liên quan	Năm 2025
90.	Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật về quản lý sử dụng tài sản công.	Phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý tài sản công theo thẩm quyền quy định.	Công văn của Bộ Tài chính	Cục Quản lý công sản	Các đơn vị có liên quan	Năm 2025
91.		Khai thác, vận hành có hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công.	Dữ liệu trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công được cập nhật đầy đủ và kịp thời	Cục Quản lý công sản	Các đơn vị có liên quan	Năm 2025
92.	Đảm bảo an toàn nợ công và an ninh tài chính quốc gia.	Trình Bộ trình Chính phủ báo cáo tình hình nợ công năm 2025, dự kiến năm 2026.	Báo cáo	Cục QLNN&KTĐN	Các đơn vị có liên quan	Tháng 10/2025

STT	Nhiệm vụ	Hoạt động	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
93.		Trình Bộ trình Chính phủ Nghị quyết về hạn mức cho vay lại, hạn mức bảo lãnh Chính phủ năm 2026.	Nghị quyết của Chính phủ	Cục QLN&KTĐN	Các đơn vị có liên quan	Tháng 11/2025
94.		Trình Bộ trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch vay trả nợ công năm 2026, Chương trình quản lý nợ công 2026-2028.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Cục QLN&KTĐN	Các đơn vị có liên quan	Tháng 12/2025
95.		Thường xuyên theo dõi, báo cáo Lãnh đạo Bộ tình hình thực hiện các chỉ tiêu an toàn nợ công, nợ Chính phủ.	Báo cáo kết quả	Cục QLN&KTĐN	Các đơn vị có liên quan	Năm 2025
96.	Tiếp tục thực hiện đổi mới cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.	Hoàn thiện đồng bộ cơ chế, chính sách về đổi mới cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập.	Văn bản QPPL được ban hành	Vụ Tài chính - Kinh tế ngành	Các đơn vị có liên quan	Năm 2025
97.	Đẩy mạnh cổ phần hóa, thoái vốn, cơ cấu lại và nâng cao hiệu quả hoạt động, sử dụng vốn của các DNN.	Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng hệ thống cơ chế chính sách, pháp luật về cổ phần hóa, thoái vốn, cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, chuyển đơn vị sự nghiệp thành công ty cổ phần.	Văn bản QPPL được ban hành	Cục Phát triển DNN	Vụ PC và các đơn vị có liên quan	Năm 2025
98.		Theo dõi, tổng hợp tình hình tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước.	Báo cáo kết quả thực hiện	Cục Phát triển DNN	Các đơn vị có liên quan	Năm 2025
99.	Công khai ngân sách nhà nước.	Thực hiện công khai tài liệu, số liệu NSNN đầy đủ, chính xác, kịp thời theo quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn Luật. Thực hiện công khai số liệu NSNN theo chuẩn quốc tế, biên soạn bản Ngân sách dành cho công dân, đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Tài chính và Cổng công khai NSNN, các phương tiện truyền thông.	Tài liệu, số liệu NSNN được công bố công khai trên Cổng TTĐT Bộ Tài chính và Cổng công khai ngân sách nhà nước.	Vụ Ngân sách nhà nước	Cục CNTT và CDS, các đơn vị có liên quan	Năm 2025

STT	Nhiệm vụ	Hoạt động	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
100.	Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành hoạt động dự trữ quốc gia.	Hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện kế hoạch DTQG và quyết toán kinh phí chi DTQG theo đúng quy định.	Văn bản hướng dẫn, đôn đốc	Cục Dự trữ nhà nước	Các đơn vị có liên quan	Năm 2025
101.		Phối hợp, tăng cường công tác kiểm tra công tác quản lý DTQG; chủ động đề xuất và báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết các khó khăn vướng mắc của các đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ.	Quyết định, báo cáo kết quả thực hiện	Cục Dự trữ nhà nước	Các đơn vị có liên quan	Năm 2025
102.	Tăng cường công tác quản lý quản lý nhà nước về giá, thẩm định giá.	Đẩy mạnh công tác tổng hợp, phân tích, dự báo tình hình, diễn biến giá cả thị trường đối với các mặt hàng thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Tài chính.	Báo cáo kết quả thực hiện	Cục Quản lý giá	Các đơn vị có liên quan	Năm 2025
103.		Hoàn chỉnh hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về giá, đảm bảo kết nối dữ liệu với các bộ, ngành, địa phương, hình thành kênh thông tin chính thống, tin cậy phục vụ công tác quản lý, điều hành giá	Hệ thống được nâng cấp, hoàn thiện, kết nối thông suốt	Cục Quản lý giá	Các đơn vị có liên quan	Năm 2025
104.		Kiểm tra, giám sát hoạt động của doanh nghiệp thẩm định giá và thẩm định viên về giá.	Quyết định của Bộ Tài chính và biên bản kiểm tra	Cục Quản lý giá	Các đơn vị có liên quan	Năm 2025
105.	Đẩy mạnh hoạt động hợp tác và chủ động hội nhập quốc tế về tài chính.	Thực hiện lộ trình cắt giảm thuế nhập khẩu của Việt Nam trong các thỏa thuận thương mại quốc tế mà Việt Nam là thành viên.	Nghị định về biểu thuế được ban hành	Cục QLN&KTĐN	Các đơn vị có liên quan	Năm 2025
106.	Phát triển đồng bộ thị trường tài chính và dịch vụ tài chính.	Phát triển thị trường chứng khoán ổn định, hoạt động hiệu quả.	Báo cáo kết quả thực hiện	Ủy ban chứng khoán nhà nước	Các đơn vị có liên quan	Năm 2025
107.		Đề án Nâng hạng Thị trường Chứng khoán Việt Nam.	Đề án	Ủy ban chứng khoán nhà nước	Các đơn vị có liên quan	Năm 2025

STT	Nhiệm vụ	Hoạt động	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
108.		Phát triển thị trường trái phiếu theo hướng hiện đại, hoàn chỉnh đi đôi với tái cấu trúc thị trường tài chính.	Báo cáo kết quả thực hiện	Ủy ban chứng khoán nhà nước, Vụ Các định chế tài chính	Các đơn vị có liên quan	Năm 2025
109.		Hoàn thiện khung pháp lý đối với lĩnh vực casino	Văn bản QPPL được ký ban hành, báo cáo kết quả thực hiện	Vụ Các định chế tài chính	Các đơn vị có liên quan	Năm 2025
110.		Phát triển đồng bộ thị trường dịch vụ kế toán, kiểm toán.	Báo cáo kết quả thực hiện	Cục Quản lý, giám sát kế toán - kiểm toán	Các đơn vị có liên quan	Năm 2025
111.		Phát triển đồng bộ thị trường bảo hiểm.	Báo cáo kết quả thực hiện	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	Các đơn vị có liên quan	Năm 2025
112.	Tiếp tục triển khai các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả cải cách tài chính công nội ngành tài chính.	Rà soát, trình Bộ phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự toán thu, chi NSNN năm 2025 của các đơn vị dự toán thuộc Bộ Tài chính.	Quyết định của Bộ Tài chính	Cục Kế hoạch – Tài chính	Các đơn vị thuộc Bộ	Năm 2025
113.		Thực hiện nhiệm vụ, tổng hợp báo cáo công tác giải ngân theo định kỳ, thường xuyên. Công khai số giải ngân theo định kỳ.	Báo cáo kết quả thực hiện	Cục Kế hoạch – Tài chính	Các đơn vị có liên quan	Định kỳ hàng tháng
114.		Đôn đốc, hướng dẫn, thẩm định trình duyệt hồ sơ, thủ tục pháp lý kịp thời, thực hiện đúng tiến độ đối với các dự án, công trình trọng điểm của ngành Tài chính; triển khai kế hoạch vốn năm 2025.	Báo cáo kết quả thực hiện	Cục Kế hoạch – Tài chính	Các đơn vị có liên quan	Cả năm 2025
115.		Thực hiện rà soát, sắp xếp lại, xử lý nhà, đất tại các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Tài chính.	Các văn bản về phương án sắp xếp, xử lý	Cục Kế hoạch – Tài chính	Các đơn vị có liên quan	Cả năm 2025
116.		Trình Bộ ban hành kế hoạch kiểm tra nội bộ năm 2025 (sau hợp nhất).	Quyết định của Bộ Tài chính	Cục Kế hoạch – Tài chính	Các đơn vị có liên quan	Quý III/2025

STT	Nhiệm vụ	Hoạt động	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
117.		Tổ chức triển khai kế hoạch kiểm tra nội bộ năm 2025.	Báo cáo kết quả thực hiện	Cục Kế hoạch – Tài chính	Các đơn vị có liên quan	Cả năm 2025
118.		Tiếp tục chỉ đạo, giám sát, đôn đốc các đơn vị thuộc Bộ triển khai Kế hoạch tổng kiểm kê tài sản công theo kế hoạch, lộ trình đã được Bộ phê duyệt tại Quyết định số 1195/QĐ-BTC ngày 24/5/2024.	Báo cáo kết quả thực hiện	Cục Kế hoạch – Tài chính	Các đơn vị có liên quan	Cả năm 2025
119.		Tiếp tục phối hợp với Bộ Tài chính (quản lý nhà nước) và các cơ quan có thẩm quyền về phương án Cơ chế tài chính đặc thù của các đơn vị thuộc Bộ.	Báo cáo kết quả thực hiện	Cục Kế hoạch – Tài chính	Các đơn vị có liên quan	Theo hướng dẫn của Bộ Tài chính (quản lý nhà nước)
VI	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ, CHÍNH PHỦ SỐ					
120.	Rà soát, cập nhật, sửa đổi, bổ sung, xây dựng khung pháp lý.	Tiếp tục rà soát, cập nhật, xây dựng khung pháp lý hỗ trợ xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, Khung kiến trúc số cấp Bộ Tài chính theo quy định.	Ban hành văn bản hướng dẫn, cập nhật, triển khai kiến trúc tổng thể hướng tới Bộ Tài chính số	Cục CNTT và chuyển đổi số	Các đơn vị thuộc Bộ	Năm 2025
121.	Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Bộ Tài chính	Ban hành kế hoạch triển khai Đề án 06/CP năm 2025 của Bộ Tài chính.	Quyết định của Bộ Tài chính	Cục CNTT và chuyển đổi số	Các đơn vị thuộc Bộ	Năm 2025
122.	tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng chính phủ.	Định kỳ báo cáo kết quả triển khai thực hiện Đề án 06/CP.	Báo cáo kết quả thực hiện	Cục CNTT và chuyển đổi số	Các đơn vị có liên quan	Định kỳ hàng tháng
123.	Phát triển hạ tầng số; xây dựng, triển khai các ứng dụng/hệ thống thông tin/dữ liệu dùng chung.	Tái cấu trúc hạ tầng công nghệ thông tin, chuyển đổi hạ tầng công nghệ thông tin thành hạ tầng số ứng dụng công nghệ điện toán đám mây phục vụ kết nối, quản lý các nguồn lực, dữ liệu của Bộ Tài chính một cách an toàn, linh hoạt, ổn định và hiệu quả.	Báo cáo kết quả triển khai	Cục CNTT và chuyển đổi số	Các đơn vị có liên quan	Năm 2025
124.		Phát triển nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ	Báo cáo kết quả	Cục CNTT và	Các đơn vị có liên	Năm 2025

STT	Nhiệm vụ	Hoạt động	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
		liệu của Bộ Tài chính (LGSP) kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong nội bộ của Bộ Tài chính và kết nối với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NGSP).	triển khai	chuyển đổi số	quan	
125.	Vận hành Trục liên thông văn bản điện tử.	Tiếp tục vận hành trục tích hợp liên thông văn bản điện tử ngành Tài chính đảm bảo 100% cơ quan, đơn vị thuộc Bộ gửi nhận văn bản giữa các cấp chính quyền.	Hệ thống được vận hành và kết nối ổn định	Cục CNTT và chuyển đổi số	Các đơn vị thuộc Bộ	Năm 2025
126.	Nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Bộ Tài chính	Nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Bộ Tài chính, cơ sở dữ liệu chuyên ngành đáp ứng việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo 100% hồ sơ thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ và liên thông, đồng bộ với Cổng dịch vụ công quốc gia, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.	Nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và kết nối chia sẻ dữ liệu	Cục CNTT và chuyển đổi số, CT, CHQ, KBNN, BHXH, UBCKNN	Các đơn vị thuộc Bộ	Năm 2025
127.		Xây dựng, nâng cấp kho dữ liệu lưu trữ đầy đủ dữ liệu điện tử của người dân và doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính với Bộ Tài chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và Hệ thống thông tin một cửa điện tử của Bộ Tài chính.	Hệ thống được kết nối, chia sẻ dữ liệu	Cục CNTT và chuyển đổi số, CT, CHQ, KBNN, BHXH, UBCKNN	Các đơn vị thuộc Bộ	Năm 2025
128.	Tiếp tục triển khai Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.	Thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích đảm bảo nhanh chóng, kịp thời.	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả theo đúng quy định	Văn phòng Bộ, CT, CHQ, UBCKNN, BHXH	Các đơn vị có liên quan	Năm 2025

STT	Nhiệm vụ	Hoạt động	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
129.	Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện và phát triển hệ thống thuế, hải quan, kho bạc, chứng khoán, dự trữ, BHXH, đấu thầu, đăng ký doanh nghiệp.	Nâng cấp, phát triển các Hệ thống quản lý thuế điện tử, Hải quan thông minh; hệ thống thông tin quản lý ngân sách nhà nước và kho bạc (TABMIS) và các hệ thống liên quan hình ảnh hệ thống thông tin ngân sách và kế toán nhà nước số (VDBAS); Hệ thống quản lý, giám sát thị trường chứng khoán; Hệ thống phần mềm BHXH, Hệ thống thông tin đấu thầu quốc gia, CSDL quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.	Báo cáo kết quả thực hiện	CT, CHQ, KBNN, UBCKNN, BHXH, Cục QLĐT, Cục PTDNTN và KTTT	Cục CNTT và chuyển đổi số, Văn phòng Bộ và các đơn vị có liên quan	Năm 2025
130.	Tích hợp 100% TTHC có dịch vụ công đủ điều kiện thực hiện trực tuyến toàn trình lên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kết nối với Hệ thống định danh và xác thực điện tử quốc gia.	Rà soát danh mục TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, kết nối, tích hợp Cổng Dịch vụ công quốc gia.	100% TTHC có đủ điều kiện thực hiện trực tuyến toàn trình được tích hợp trên cổng DVCQG	Cục CNTT và chuyển đổi số	Các đơn vị có liên quan	Năm 2025
131.	Kết nối với Hệ thống định danh và xác thực điện tử quốc gia, sử dụng tài khoản định danh do Bộ Công an cấp để người dân, doanh nghiệp truy cập, thực hiện dịch vụ công trực tuyến của Bộ Tài chính.	Kết nối với Hệ thống định danh và xác thực điện tử quốc gia, sử dụng tài khoản định danh do Bộ Công an cấp để người dân, doanh nghiệp truy cập, thực hiện dịch vụ công trực tuyến của Bộ Tài chính.	Tích hợp tài khoản định danh điện tử do Bộ Công an cấp để đăng nhập, sử dụng Cổng DVC Bộ Tài chính để thực hiện TTHC.	Cục CNTT và chuyển đổi số	Các đơn vị có liên quan	Năm 2025
132.	Nâng cấp Hệ thống Thông tin báo cáo Bộ Tài chính.	Tiếp tục vận hành, sử dụng Hệ thống thông tin báo cáo điện tử và kết nối, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.	Hệ thống vận hành, kết nối	Cục CNTT và chuyển đổi số	Văn phòng Bộ và các đơn vị có liên quan	Năm 2025 và những năm tiếp theo
133.	Đẩy mạnh việc nghiên cứu, ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động xây dựng, áp dụng, duy trì và cải	Đôn đốc, rà soát, cập nhật các quy trình nội bộ áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015.	Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng Bộ	Các đơn vị có liên quan	Tháng 12/2025

STT	Nhiệm vụ	Hoạt động	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
	tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001.					
VII CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH						
134.	Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị thực hiện công tác cải cách hành chính của Bộ Tài chính	Xây dựng các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị thực hiện công tác cải cách hành chính của Bộ Tài chính.	Kế hoạch/Công văn/Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng Bộ	Các đơn vị có liên quan	Năm 2025
135.		Tổ chức thực hiện Kế hoạch thông tin, tuyên truyền năm 2025 của Bộ Tài chính.	Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng Bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	Năm 2025
136.	Thực hiện các hoạt động tuyên truyền công tác cải cách hành chính.	Tuyên truyền các giải pháp, kết quả của ngành Tài chính trong thực hiện công tác cải cách hành chính.	Các sản phẩm truyền thông (tin bài, phóng sự, video,...) thông qua các loại hình báo chí, các phương tiện thông tin đại chúng.	Văn phòng Bộ, CT, Cục HQ, KBNN, BHXH, Cục CNTT&CĐS	Các đơn vị có liên quan	Năm 2025
137.	Kiểm tra việc thực hiện công tác cải cách hành chính.	Thực hiện kiểm tra công tác cải cách hành chính tại các đơn vị (nếu có)	Kế hoạch, báo cáo kết quả kiểm tra, thông báo kết luận sau kiểm tra	Văn phòng Bộ	Các đơn vị có liên quan	Năm 2025
138.		Phối hợp với Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ kiểm tra công tác cải cách hành chính tại các Bộ, ngành, địa phương (nếu có)	Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng Bộ	Các đơn vị có liên quan	Theo Kế hoạch của Ban Chỉ đạo
139.	Tổng kết đánh giá, triển khai thực hiện Kế hoạch	Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025 của Bộ Tài chính	Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng Bộ	Các đơn vị có liên quan	Quý III-IV/2025
140.		Xây dựng, ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2026-2030 của Bộ Tài chính	Quyết định của Bộ Tài chính	Văn phòng Bộ	Các đơn vị có liên quan	Quý III-IV/2025